

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 29/QĐ-UBND

Bạc Liêu, ngày 20 tháng 12 năm 2012

## **QUYẾT ĐỊNH**

VỀ VIỆC BAN HÀNH BẢNG GIÁ CÁC LOẠI ĐẤT NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẠC LIÊU.

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

*Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;*

*Căn cứ Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 188/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ quy định về phương pháp xác định giá đất và khung giá các loại đất; Nghị định số 123/2007/NĐ-CP ngày 27/7/2007 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 188/2004/NĐ-CP của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 145/2007/TT-BTC ngày 06 tháng 12 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 188/2004/NĐ-CP ngày 16/11/2004 của Chính phủ quy định về phương pháp xác định giá đất và khung giá các loại đất và Nghị định số 123/2007/NĐ-CP ngày 27/7/2007 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 188/2004/NĐ-CP của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2010/TTLT-BTNMT-BTC ngày 08 tháng 01 năm 2010 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính Hướng dẫn, thẩm định, ban hành bảng giá đất và điều chỉnh bảng giá đất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị quyết số 24/2012/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Bảng giá các loại đất năm 2013 trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu;*

*Xét Tờ trình số 375/TTr-STNMT ngày 19/12/2012 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Bảng giá các loại đất năm 2013 trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Bảng giá này được áp dụng thống nhất trên toàn tỉnh và được áp dụng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2013.

**Điều 2.** Phạm vi áp dụng.

1. Bảng giá các loại đất năm 2013 để làm căn cứ:

a) Tính thuế đối với trường hợp sử dụng đất và chuyển quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

b) Tính tiền sử dụng đất và tiền thuê đất khi nhà nước giao đất, cho thuê đất không qua đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu dự án có sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

c) Tính giá trị quyền sử dụng đất khi nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất cho các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

d) Xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị doanh nghiệp nhà nước khi doanh nghiệp cổ phần hóa, lựa chọn hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định theo quy định của pháp luật.

đ) Tính giá trị quyền sử dụng đất để thu lệ phí trước bạ theo quy định của pháp luật.

e) Tính giá trị quyền sử dụng đất để bồi thường khi nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng và phát triển kinh tế theo quy định của pháp luật.

f) Tính tiền bồi thường đối với người có hành vi vi phạm pháp luật về đất đai mà gây thiệt hại cho nhà nước theo quy định của pháp luật.

g) Tính thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

2. Trường hợp nhà nước giao đất, cho thuê đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu dự án có sử dụng đất thì mức giá trúng đấu giá quyền sử dụng đất hoặc trúng đấu thầu dự án có sử dụng đất không được thấp hơn mức giá do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tại quyết định này.

3. Mức giá quy định tại quyết định này không áp dụng đối với trường hợp người có quyền sử dụng đất thỏa thuận về giá đất khi thực hiện các quyền chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện.**

1. Giao trách nhiệm Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp các Sở, Ngành có liên quan:

- a) Hướng dẫn và kiểm tra việc tổ chức thực hiện quyết định này;
- b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức mạng lưới điều tra, thống kê giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất thực tế trên thị trường; đề xuất điều chỉnh bổ sung vào bảng giá các loại đất theo quy định của Chính phủ;
- c) Tổng hợp, xây dựng điều chỉnh bảng giá các loại đất khi có biến động, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu để trình Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu trước khi quyết định;
- d) Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Chính phủ theo định kỳ.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- a) Công bố công khai và chỉ đạo tổ chức thực hiện bảng giá các loại đất tại địa bàn do cấp mình phụ trách theo quy định tại quyết định này; đồng thời, chịu trách nhiệm tổ chức triển khai quyết định này đến cấp xã theo đúng quy định.
- b) Tổ chức điều tra, thống kê giá chuyển nhượng đất thực tế trên địa bàn, khi có biến động giá đất phải báo cáo đề xuất xử lý gửi cấp thẩm quyền đúng quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên Môi trường; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ quyết định thi hành./.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2013./.

#### **Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Thành viên UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các Đoàn thể;
- Báo, Đài PT-TH tỉnh;
- Các Phó VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Phòng Tiếp dân;
- Cục KTVB – Bộ TP (KT);
- Sở Tư pháp tỉnh (rà soát);
- Sở Tài chính tỉnh (rà soát);
- Chuyên viên Khối NC,KT;
- Lưu: VP (MTGD 2013).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Thanh Dũng**